

Số: 11 /TB-HĐTD

Bù Gia Mập, ngày 23 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2 - kỳ thi tuyển dụng công chức cấp xã

Thực hiện Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 11/6/2024 của UBND huyện tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024; Thông báo số 240/TB-UBND ngày 11/6/2024 của UBND huyện về việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024; Công văn số 950/UBND-NC ngày 12/7/2024 của UBND huyện về việc thống nhất phối hợp tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024.

Căn cứ kết quả thi vòng 1 - kỳ thi tuyển dụng công chức cấp xã, Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự thi vòng 2; thời gian và địa điểm tổ chức thi như sau:

1. Về danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2 - kỳ thi tuyển dụng công chức cấp xã: 67 thí sinh.

(Có danh sách kèm theo).

2. Về thời gian, địa điểm tổ chức thi vòng 2:

- Thời gian: Vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 07/9/2024 (Thứ bảy).

- Địa điểm: Trường Tiểu học Phú Nghĩa.

(Địa chỉ: Thôn Khắc Khoan, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước).

(Lưu ý: khi tham dự thi các thí sinh mang theo Thẻ dự thi, CMND/CCCD hoặc giấy tờ tùy thân khác để đối chiếu).

Đề nghị các thí sinh có mặt tại địa điểm trên theo đúng quy định, sau thời gian quy định, nếu thí sinh không có mặt để dự thi, Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã không có trách nhiệm giải đáp các thắc mắc, khiếu nại của thí sinh.

Thông báo này được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện Bù Gia Mập và UBND các xã; niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện; trụ sở Phòng Nội vụ huyện Bù Gia Mập và Ủy ban nhân dân các xã.

3. Đề nghị UBND huyện Bù Đốp chuyển thông báo này đến các thí sinh dự tuyển công chức cấp xã huyện Bù Đốp tại Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã huyện Bù Gia Mập.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- UBND huyện (b/c);
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Văn hoá - Thông tin;
- Đài Truyền thanh huyện;
- UBND các xã;
- Thí sinh đăng ký tuyển dụng;
- Thành viên HĐTD;
- Lưu: HĐ.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Đoàn Văn Thảo

DANH SÁCH
THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN VÒNG 02 CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2024
(Kèm theo Thông báo số 11 /TB-HĐTD ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã huyện Bù Gia Mập)

STT	Số báo danh	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký thi tuyển	Đơn vị đăng ký thi tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên
				Nam	Nữ							
1	01	Lê Hoàng	Anh	08/9/1998		Tày	Đại học	Quản lý Văn hóa	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Tân Tiến	Người dân tộc thiểu số dự tuyển vào công chức công tác tại vùng DTTS	5
2	02	Phạm Thị Ngọc	Anh		18/10/2002	Kinh	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Phước Thiện	Không	0
3	03	Trần Thị Ngọc	Bích		24/5/1999	Kinh	Đại học	Quản lý Nhà nước	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Tân Tiến	Trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển vùng nông thôn	2.5
4	04	Đỗ Phương	Bình	06/6/1995		Kinh	Đại học	Địa chất học	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	UBND xã Đăk Ô	Không	0
5	05	Nguyễn Thị	Chi		02/8/1990	Kinh	Đại học	Lịch sử Đảng CSVN	Văn hóa - Xã hội	UBND xã Đăk Ô	Không	0
6	06	Nguyễn Đình	Chinh	14/7/1989		Kinh	Đại học	Kỹ thuật phần mềm	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Thiện Hưng	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
7	07	Điền	Chót	10/10/1991		M'Nông	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Bù Gia Mập	Người dân tộc thiểu số dự tuyển vào công chức công tác tại vùng DTTS	5
8	08	Lê Thị Hồng	Gấm		08/02/1988	Kinh	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán	UBND xã Tân Thành	Không	0



STT	Số báo danh	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký thi tuyển	Đơn vị đăng ký thi tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên
				Nam	Nữ							
9	09	Đặng Thị Thái	Hà		22/10/1988	Kinh	Đại học	Luật Kinh tế	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Phú Nghĩa	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
10	10	Nguyễn Thoại	Hân		03/11/2000	Kinh	Đại học	Luật Kinh tế	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Đức Hạnh	Không	0
11	11	Nguyễn Thúy Hồng	Hào		02/11/1990	Kinh	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Phước Minh	Con Thương binh (Hạng 3/4)	5
12	12	Nguyễn Thị Thanh	Hào		05/6/1991	Kinh	Đại học	Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Phú Nghĩa	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
13	14	Điền Thị	Hồng		'29/3/2002	X'Tiêng	Đại học	Luật	Tư pháp - Hộ tịch	UBND xã Đăk Ô	Người dân tộc thiểu số dự tuyển vào công chức công tác tại vùng DTTS	5
14	15	Phạm Việt	Hưng	02/9/2001		Kinh	Đại học	Kỹ thuật Xây dựng	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	UBND xã Phú Nghĩa	Không	0
15	16	Trương Thị	Huyền		16/6/1986	Mường	Đại học	Văn học	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Tân Tiến	Người dân tộc thiểu số dự tuyển vào công chức công tác tại vùng DTTS	5
16	17	Đoàn Thanh	Khá	19/11/1999		Kinh	Đại học	Quản lý Nhà nước	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Thanh Hoà	Không	0
17	18	Nguyễn Quốc	Lãng	06/02/1996		Kinh	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Bù Gia Mập	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
18	19	Trần Thị	Lãnh		2/10/1999	Kinh	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Hưng Phước	Không	0
19	20	Thị	Liên		06/09/1998	X'Tiêng	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Đăk Ô	Người dân tộc thiểu số dự tuyển vào công chức công tác tại vùng DTTS	5

TT	Số báo danh	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký thi tuyển	Đơn vị đăng ký thi tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên
				Nam	Nữ							
20	21	Phạm Thị Thùy	Linh		18/7/2001	Mường	Đại học	Quản lý nhà nước	Văn hóa - Xã hội	UBND xã Đắc Ơ	Người dân tộc thiểu số dự tuyển vào công chức công tác tại vùng DTTS	5
21	22	Trần Thị Trúc	Linh		10/8/1988	Kinh	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán	UBND xã Phú Nghĩa	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
22	23	Bùi Thị Thùy	Linh		18/8/1991	Kinh	Đại học	Quản lý tổ chức và nhân sự	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Đức Hạnh	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
23	24	Phan Thị Thùy	Linh		05/11/1988	Kinh	Đại học	Hành chính học	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Tân Thành	Con thương binh hạng 4/4	5
24	25	Nguyễn Thị	Loan		20/7/1985	Kinh	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Phú Văn	Con Thương binh (Hạng 3/4)	5
25	26	Hoàng Anh	Lục	28/12/1988		Kinh	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Tân Thành	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
26	27	Nông Thị	Luyên		18/11/1995	Tày	Đại học	Quản lý Nhà nước	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Thiện Hưng	Người dân tộc thiểu số	5
27	28	Nguyễn Văn	Minh	07/02/1988		Kinh	Đại học	Quản lý đất đai	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	UBND xã Bù Gia Mập	Không	0
28	29	Phan Thị Mỹ	Nga		08/02/1990	Kinh	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán	UBND xã Phú Nghĩa	Không	0
29	30	Trần Thị	Nga		25/09/1990	Kinh	Đại học	Văn học	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Bình Thắng	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
30	31	Lê Thị Hoàng	Nhi		21/4/1996	Kinh	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Phú Nghĩa	Không	0



STT	Số báo danh	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký thi tuyển	Đơn vị đăng ký thi tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên
				Nam	Nữ							
31	32	Vũ Thị Liên	Nhi		23/09/1998	Kinh	Đại học	Lưu trữ và Quản trị văn phòng	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Bình Thắng	Không	0
32	33	Đỗ Thị Hằng	Như		09/8/1984	Kinh	Đại học	Kinh tế - Luật	Tư pháp - Hộ tịch	UBND xã Đăk Ô	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
33	34	Điền Thị	Nhung		11/9/2000	X'Tiêng	Đại học	Quản trị văn phòng	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Đăk Ô	Người dân tộc thiểu số dự tuyển vào công chức công tác tại vùng DTTS	5
34	35	Trần Mỹ	Nhung		19/01/2000	Kinh	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán	UBND xã Thiện Hưng	Không	0
35	36	Lê Thị Tuyết	Nhung		15/01/1983	Kinh	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán	UBND xã Thiện Hưng	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
36	37	Điền Thị	Nương		01/4/1994	M'Nông	Đại học	Quản lý Nhà nước	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Bù Gia Mập	Người dân tộc thiểu số dự tuyển vào công chức công tác tại vùng DTTS	5
37	38	Nguyễn Thị	Nương		20/6/1993	Kinh	Đại học	Công tác xã hội	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Đăk Ô	Không	0
38	39	Cao Nữ Hà	Oanh		21/11/1990	Kinh	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Phước Thiện	Không	0
39	40	Bê Thị Bích	Phương		30/08/1994	Tây	Đại học	Quản lý Nhà nước	Văn hóa - Xã hội	UBND xã Bù Gia Mập	Người dân tộc thiểu số dự tuyển vào công chức công tác tại vùng DTTS	5
40	41	Bùi Thị Thu	Phương		07/5/1983	Kinh	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán	UBND xã Bù Gia Mập	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
41	42	Phạm Thị Thùy	Phương		10/9/1999	Kinh	Đại học	Quản lý Nhà nước	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Hưng Phước	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5

STT	Số báo danh	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký thi tuyển	Đơn vị đăng ký thi tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên
				Nam	Nữ							
42	43	Trần Mai	Phương		19/01/2000	Kinh	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Phước Thiện	Không	0
43	44	Nguyễn Thị	Quyên		10/11/2002	Kinh	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán	UBND xã Bình Thảng	Không	0
44	45	Lê Thị Ngọc	Quỳnh		20/4/1990	Kinh	Đại học	Công tác xã hội	Văn hóa - Xã hội	UBND xã Đăk Ô	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
45	46	Dinh Hồng	Son	15/12/1996		Tày	Đại học	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Văn hóa - Xã hội	UBND xã Bù Gia Mập	Người dân tộc thiểu số dự tuyển vào công chức công tác tại vùng DTTS	5
46	47	Nguyễn Quý	Tài	20/02/1986		Kinh	Đại học	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	UBND xã Phước Minh	Không	0
47	48	Trịnh Ngọc Đức	Tài	16/7/1991		Kinh	Đại học	Xã hội học	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Phú Văn	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
48	49	Trần Băng	Tâm		15/9/2000	Kinh	Đại học	Văn hóa học	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Thanh Hoà	Không	0
49	50	Hoàng Thị	Tâm		16/11/1992	Nùng	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Tân Thành	Người dân tộc thiểu số	5
50	51	Phạm Thị Kim	Tha		01/7/1993	Kinh	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán	UBND xã Tân Thành	Không	0
51	52	Nguyễn Thị Hồng	Thắm		15/7/2001	Kinh	Đại học	Xã hội học	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Bình Thảng	Không	0
52	53	Nguyễn Thị	Thắm		16/1/1987	Kinh	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán	UBND xã Thiện Hưng	Không	0
53	54	Nguyễn Thị Ngọc	Thanh		02/01/1989	Kinh	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán	UBND xã Tân Thành	Không	0



STT	Số báo danh	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký thi tuyển	Đơn vị đăng ký thi tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên
				Nam	Nữ							
54	55	Bùi Phó	Thịnh	07/8/1993		Kinh	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán	UBND xã Bù Gia Mập	Không	0
55	56	Vi Bích	Thu		24/09/1989	Tây	Đại học	Hành chính học	Văn hóa - Xã hội	UBND xã Bù Gia Mập	Người dân tộc thiểu số dự tuyển vào công chức công tác tại vùng DTTS	5
56	57	Lê Thị Ngọc	Thương		25/12/1988	Kinh	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Đa Kia	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
57	58	Quách Thị	Thương		04/10/1988	Mường	Đại học	Quản lý tổ chức và nhân sự	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Bình Thắng	Người dân tộc thiểu số	5
58	59	Lê Thị Hồng	Thủy		27/11/1983	Kinh	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán	UBND xã Đa Kia	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
59	60	Lê Thị	Thủy		12/02/1990	Kinh	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Kế toán	UBND xã Đak Ô	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
60	61	Đinh Thị Thu	Thùy		18/8/1990	Kinh	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán	UBND xã Thanh Hoà	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
61	62	Phạm Thị Thu	Thùy		23/11/1995	Kinh	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán	UBND xã Thanh Hoà	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên 24 tháng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	2.5
62	63	Điểu Thị Mai	Trình		06/9/2002	X' Tiêng	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Bù Gia Mập	Người dân tộc thiểu số dự tuyển vào công chức công tác tại vùng DTTS	5
63	64	Nguyễn Thị Mai	Trình		09/7/1997	Kinh	Đại học	Quản lý Nhà nước	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Tân Tiến	Không	0
64	65	Lê Văn	Tú	07/9/1981		Kinh	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Phú Nghĩa	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	2.5

TT	Số báo danh	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký thi tuyển	Đơn vị đăng ký thi tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên
				Nam	Nữ							
55	66	Nguyễn Thị Mai	Vân		11/7/1987	Kinh	Đại học	Luật	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Thiện Hưng	Không	0
66	68	Lê Quốc	Vỹ	22/5/1993		Kinh	Đại học	Kỹ thuật trắc địa, bản đồ	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	UBND xã Đăk Ô	Không	0
67	69	Bùi Kim	Yến		06/01/1995	Kinh	Đại học	Lưu trữ và Quản trị văn phòng	Văn phòng - Thống kê	UBND xã Đa Kìa	Không	0

01/11/2023

MỘT SỐ VĂN BẢN THAM KHẢO CHUYÊN NGÀNH TƯ PHÁP - HỘ TỊCH

- Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ về quy định cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Luật Hộ tịch 60/2014/QH13 của Quốc hội;

- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

- Nghị định 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ về quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;

- Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký số và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

- Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/03/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 23/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020 của Văn phòng Quốc hội;

- Nghị định số 200/VBHN-BTP ngày 22/01/2021 của Bộ tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội;

- Luật Hòa giải ở cơ sở số 35/2013/QH13 ngày 20/6/2013 của Quốc hội.

MỘT SỐ VĂN BẢN THAM KHẢO CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

- Luật Ngân sách nhà nước;
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;
- Luật Kế toán;
- Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;
- Thông tư số 17/2024/TT-BTC ngày 14/03/2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên qua Kho bạc nhà nước;
- Thông tư số 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã;
- Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;
- Công văn số 3548/BTC-KBNC ngày 04/4/2024 của Bộ Tài chính về đính chính Thông tư số 17/2024/TT-BTC.

MỘT SỐ VĂN BẢN THAM KHẢO CHUYÊN NGÀNH VĂN PHÒNG - THỐNG KÊ

- Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Luật Lưu trữ 01/2011/QH13 ngày 11/11/2011 .

- Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội.

- Luật Thống kê số 89/2015/QH13 ngày 23/11/2015.

- Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 15/7/2020.

- Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

- Văn bản hợp nhất Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

- Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

- Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

MỘT SỐ VĂN BẢN THAM KHẢO CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA - XÃ HỘI

- Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21 tháng 01 năm 2011 THÔNG TƯ QUY ĐỊNH VỀ VIỆC THỰC HIỆN NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC CƯỚI, VIỆC TANG VÀ LỄ HỘI (có sửa đổi).

- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT TRẺ EM

- Pháp lệnh số: 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 PHÁP LỆNH ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG.

- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP XÃ HỘI ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG BẢO TRỢ XÃ HỘI.

- Luật số: 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022 LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH.

- Nghị định số 61/2023/NĐ-CP, ngày 16 tháng 8 năm 2023 NGHỊ ĐỊNH VỀ XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC CỦA CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ.

- Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ KHUNG TIÊU CHUẨN VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT TẶNG DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”, “THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”, “XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU”.

- Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN CƠ SỞ.

Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH MỨC HƯỞNG TRỢ CẤP, PHỤ CẤP VÀ CÁC CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG.

Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21/7/2023 NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 75/2021/NĐ-CP NGÀY 24/7/2021 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH MỨC HƯỞNG TRỢ CẤP, PHỤ CẤP VÀ CÁC CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG.

- Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH.

**MỘT SỐ VĂN BẢN THAM KHẢO
CHUYÊN NGÀNH ĐỊA CHÍNH - NÔNG NGHIỆP -
XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG**

- Luật Đất đai 2013 số 45/2013/QH13;
- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
- Nghị định số 04/VBHN-BTNMT ngày 04/5/2021 của Bộ Tài nguyên - Môi trường về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;
- Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng;
- Nghị định số 01/VBHN-BXD ngày 14/5/2021 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều luật nhà ở;
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội;
- Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ về quy định cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.